TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 4 - 2024
V/v: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Vân
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Cẩm Nhung
  Ông Lê Bá Chu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Anh Thi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024 về việc "*Xin ly hôn*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/4/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị C, sinh năm 1991; địa chỉ: Số A T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Dung P (Phan D), sinh năm 1983; địa chỉ: Số F Taylor Street N, Oritario L, Canada.

(Chị C có mặt, anh Dung P xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên chị Đỗ Thị C thì:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Dung P kết hôn với nhau vào ngày 09/3/2020 tại UBND xã huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, trước khi kết hôn có thời gian tìm hiểu khoảng 03 năm, không tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục tập quan. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung khoảng một tháng thì anh D Phan trở về Canada để tiếp tục làm ăn, còn chị vẫn ở Việt Nam, anh chị vẫn thường xuyên liên lạc với nhau thông qua mạng xã hội và anh Dung P có về Việt Nam khoảng 03 lần: vào tháng 02/2019; vào tháng 10/2020 và vào tháng 3/2022. Trong thời gian sống cùng thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách, lối sống giữa hai vợ chồng khác nhau dẫn đến bất hòa, nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa và không thể hàn gắn nên xin được ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai của anh Dung P được xác nhận của Đại sứ quán nước CHXHCN Việt Nam tại Ô-ta-oa, Canada ngày 19/10/2023 thì: Anh và chị Đỗ Thị C kết hôn với nhau vào ngày 09/3/2020 tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có đăng ký kết hôn, hôn nhân do hai bên tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh trở về Canada để tiếp tục làm ăn sinh sống, còn chị C vẫn ở Việt Nam, anh chị vẫn thường xuyên liên lạc với nhau thông qua mạng xã hội. Anh có về Việt Nam thăm chị C khoảng 03 lần: vào tháng 2/2019; vào tháng 10/2020 và vào tháng 3/2022. Trong thời gian sống chung xảy ra bất hòa, do bất đồng tính cách, lối sống. Nay chị C yêu cầu được ly hôn thì anh đồng ý. Vợ chồng không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tiến hành mở phiên họp công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng không hòa giải được do bị đơn anh Dung P có đơn đề nghị Tòa án hòa giải, xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đỗ Thị C khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Dung P, sinh năm 1983; hiện đang cư trú tại địa chỉ: Số F Taylor Street N, Oritario L, Canada. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn đang sinh sống tại Canada. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên - Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh D đã có bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bản tự khai của anh D đã được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật, nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét xử vắng mặt anh D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị C và anh Dung P đăng ký kết hôn ngày 09/3/2020 tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (số: 08/2020). Hôn nhân do hai bên tự nguyện. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định.

Quá trình sống chung anh chị đều thừa nhận vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do tính cách, lối sống, văn hóa giữa vợ chồng có sự khác nhau, bất đồng dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng xích mích không còn tin tưởng lẫn nhau và đã tự chấm dứt mọi liên hệ từ giữa năm 2022 đến nay. Nay cả hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên có nguyện vọng xin được thuận tình ly hôn. Tuy

nhiên, do anh Dung P vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại Điều 51, Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị C và anh Dung P được ly hôn.

Về con chung: Chị C và anh Dung P đều xác định không có.

Tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ: Chị C và anh Dung P đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị C phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 51, 55, 56, 57, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37, 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 16 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ N và Tòa án nhân dân tối cao.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị C. Cho chị Đỗ Thị C và anh Dung P được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị C phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ toàn bộ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008854 ngày 18/3/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đỗ Thị C được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh Dung P được quyền kháng cáo trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh LĐ;
- Phòng KTNV&THA;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (02). 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Thị Vân